



HOLLY ACADEMY – TIẾNG ANH CÔ HƯỜNG

Name:

Class:

Date:

I. New words

		
Rubber: tẩy	Book: sách	Crayon: sáp màu

II. Sentence

What do you have?

I have a pencil.



WORKSHEET

1. Listen and number (nghe và đánh số)



1

2

3

4

5

6

2. Read and choose the correct word (đọc và chọn từ đúng)



pencil

book

rubber

crayon

chair

HOLLY ACADEMY – TIẾNG ANH CÔ HƯỜNG

Add: số 17A – lô 2 – Đền Lũ 2

Phone: 083.972.8688/ 0976.420.688

Fanpage: <https://www.facebook.com/cohuongtienganh>

 **LIVEWORKSHEETS**

3. Look and choose the correct word (nhìn tranh và chọn từ đúng)



1. book/ pook



2. apple/ ant



3. chicken / chair



4. pen / pencil



5. pencil/ pen



6. crayon/ pencil



7. have /heart



8. rubber / ruber

4. Odd one letter to make the correct word Bỏ 1 chữ cái thừa để tạo thành từ đúng

h a s v e

r u b b e a r

p e l n

c r a e y o n

5. Reorder the following words Sắp xếp những từ sau

1. have / What / you / do ?

--	--	--	--

2. have / I / pencil / a .

--	--	--	--

3. book / I / have / a .

--	--	--	--

3. a / I / crayon / have .

--	--	--	--